TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-PT
Ngày 20 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Danh
Các Thẩm phán: Ông Đặng Quốc Khởi
Ông Lê Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Trấn Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trang Thanh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2020/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Phan Văn Út và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Tòa án Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn U**, sinh năm 1984 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Huê II, xã VT, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn V, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1946; có vợ tên Huỳnh Thị G, sinh năm 1992 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018 cho tại ngoại, (có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn Kh** (tên gọi khác: Phong), sinh năm 1985 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Huê II, xã VT, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh1, sinh năm 1967 và bà Trần Thị Nh2 (chết); có vợ tên Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1984 và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018 cho tại ngoại, (có mặt).

3. Họ và tên: **Nguyễn Thanh Ng**, sinh năm 1987 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Huê II, xã VT, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;

nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1963 và bà Võ Kim P, sinh năm 1968; có vợ tên Đinh Thị Th sinh năm 1987 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018 cho tại ngoại, (có mặt).

4. Họ và tên: **Quảng Trọng Kh**, sinh năm 1984 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp PT, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quảng Trọng S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị S1, sinh năm 1961; có vợ tên Quách Thị Phương Tr, sinh năm 1993 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

5. Họ và tên: **Trương Thế A**, sinh năm 1982 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp N.O, TT. PL, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thanh O, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1959; có vợ tên Phạm Thị Thúy H, sinh năm 1989 và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

6. Họ và tên: **Lý Ký E**, sinh năm 1965 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp VH, xã VT, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn N (chết) và bà Mai Thị Th1 (chết); có vợ tên Trần Thị Nh3, sinh năm 1970 và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

7. Họ và tên: **Võ Văn D**, sinh năm 1984 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Phước Thạnh, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L1, sinh năm 1954 và bà Dương Thị B, sinh năm 1956; có vợ tên Quảng Thị Cẩm Ph, sinh năm 1988 và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 27/4/2018 bị Công an huyện Phước Long xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Trương Hữu N và 09 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 15 phút ngày 07/7/2018 Công an tỉnh Bạc Liêu bắt quả tang Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá thắng thua

với nhau bằng tiền tại quán cà phê Anh Thư thuộc ấp Huê 2, xã VT, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu. Ngày 08/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành bắt giữ Nguyễn Thanh Ng do có hành vi đánh bạc bằng hình thức cá cược bóng đá thắng, thua bằng tiền với Lý Ký E và Trương Thế A.

Quá trình điều tra chứng minh được Nguyễn Văn Kh và Phan Văn U cá cược bóng đá để thắng thua với nhau bằng tiền, cụ thể như sau:

Ngày 06/7/2018 trận đá bóng giữa Pháp và Uruguay: Pháp chấp Uruguay ½ trái, tỷ lệ 10 ăn 9; Tài, xỉu thỏa thuận tỷ số trận đấu 3 trái là tài, 01 trái là xỉu, 02 trái là hòa.

Trận này Kh dùng điện thoại nhắn tin cho U bắt đội Pháp 500.000 đồng, tài 19.500.000 đồng, tính kết quả cả hai hiệp. Kết quả, Pháp thắng Uruguay 2 trái (tỷ số 2 - 0). Do đó, Nguyễn Văn Kh thắng Phan Văn U số tiền 450.000 đồng, hòa tài (không thắng, không thua).

Hiệp hai của trận đá bóng này Nguyễn Văn Kh bắt đội Uruguay số tiền 25.000.000 đồng, chọn tài số tiền 200.000 đồng. Kết quả hiệp hai Pháp đá vào 01 trái. Do đó, Nguyễn Văn Kh thua Phan Văn U số tiền 25.000.000 đồng, tài hòa (không thắng, không thua).

Như vậy số tiền Nguyễn Văn Kh dùng để cá cược là 47.300.000 đồng (trong đó tiền Kh bỏ ra để cá cược là 45.200.000 đồng, thắng cược số tiền 450.000 đồng; Trận này Tăng Văn N1 có nhờ Nguyễn Văn Kh cá cược số tiền 1.200.000 đồng và thắng được 450.000đ). Vì vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc của Phan Văn U là 47.300.000 đồng (nhận của Kh 45.200.000 đồng; N1 1.200.000 đồng và thua Kh 450.000 đồng).

Ngày 07/7/2018 trận đá bóng giữa Bỉ và Brazil: Brazil chấp Bỉ ½ trái; tài, xỉu thỏa thuận tỷ số trận đấu 3 trái trở lên là tài, 02 trái là hòa, 01 trái là xỉu.

Trận này, Nguyễn Văn Kh chọn đội Bỉ để cược với Phan Văn U số tiền 30.200.000 đồng, chọn tài để cược với U số tiền 400.000 đồng (cược cả trận).

Hiệp hai Nguyễn Văn Kh chọn đội Brazil để cược với Phan Văn U số tiền 20.000.000 đồng.

Trong trận này Tăng Văn N1 có nhờ Kh cược số tiền 600.000 đồng.

Trận đấu đang diễn ra thì Nguyễn Văn Kh và Phan Văn U bị Công an bắt quả tang.

Như vậy số tiền Nguyễn Văn Kh dùng vào việc đánh bạc trong trận này là 51.200.000 đồng. Do đó, số tiền dùng vào việc đánh bạc của Phan Văn U trong trận này là 51.200.000 đồng.

Ngoài ra Phan Văn U còn cá cược với Võ Văn D, Quảng Trọng Kh, Trương Hữu N, Phạm Văn K và Nguyễn Tuấn K1, cụ thể như sau:

Ngày 04/7/2018 trận đá bóng giữa Anh và Colombia: Anh chấp Colombia ½ trái, ăn đủ; tài, xỉu thỏa thuận 02 trái trở xuống là xỉu, 3 trái là tài, tỷ lệ ăn 85%.

Trận này Quảng Trọng Kh chọn đội Colombia cược với Phan Văn U số tiền 5.000.000 đồng, chọn xỉu 5.000.000 đồng. Kết quả Anh và Colombia hòa 1-1. Do đó, Quảng Trọng Kh thắng được số tiền 9.250.000 đồng.

Như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc trong trận này của Quảng Trọng Kh là 19.250.000 đồng, Phan Văn U là 19.250.000 đồng.

Ngày 06/7/2018 trận đá bóng giữa Pháp và Uruguay: Pháp chấp Uruguay ½ trái, tỷ lệ 10 ăn 9; Tài, xỉu thỏa thuận tỷ số trận đấu 3 trái là tài, 01 trái là xỉu, 02 trái là hòa.

Trận này Phan Văn U nhận cược với Trương Hữu N số tiền 6.000.000 đồng, N chọn đội Uruguay (Trong đó, nhận cược dùm Trương Văn Ch 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn K4 300.000 đồng, Võ Văn L2 1.000.000 đồng, Nguyễn Chí L2 500.000 đồng, Trần Minh C 1.000.000 đồng, Lâm Huỳnh T 500.000 đồng và của Trương Hữu N 1.700.000 đồng). Kết quả Pháp thắng nên N cùng những người nêu trên thua số tiền 6.000.000 đồng.

Như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc trong trận này của Trương Hữu N là 6.000.000 đồng, của Phan Văn U là 6.000.000 đồng.

Ngày 07/7/2018 trận đá bóng giữa Bỉ và Brazil: Brazil chấp Bỉ ½ trái; tài, xỉu thỏa thuận tỷ số trận đấu 3 trái trở lên là tài, 02 trái là hòa, 01 trái là xỉu.

Trận này:

Võ Văn D chọn Brazil (chỉ cược ở hiệp 2) để cược với Phan Văn U số tiền 10.000.000 đồng.

Quảng Trọng Kh chọn đội Brazil và chọn xỉu để cược với Phan Văn U số tiền 10.000.000 đồng.

Trương Hữu N chọn đội Bỉ và chọn xỉu để cược với Phan Văn U số tiền 2.000.000 đồng.

Phạm Văn K3 chọn đội Bỉ và chọn xỉu để cược với Phan Văn U số tiền 1.500.000 đồng.

Nguyễn Tuấn K4 chọn đội Brazil và chọn xỉu để cược với Phan Văn U số tiền 3.000.000 đồng.

Trận đấu đang diễn ra thì Phan Văn U bị bắt nên không xác định được thắng, thua.

Như vậy số tiền dùng vào việc đánh bạc của Phan Văn U là 26.500.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thanh Ng có hành vi đánh bạc bằng hình thức cá cược bóng đá để thắng, thua bằng tiền với Lý Ký E và Trương Thế A, cụ thể:

Ngày 06/7/2018 trận đá bóng giữa Pháp và Uruguay: Pháp chấp ½ trái, ăn 100%, thua 90%; tổng tỷ số trận đấu dưới 02 trái trở xuống là xỉu, từ 02 trái trở lên là tài. Kết quả trận đấu Pháp thắng Uruguay 2 – 0 (tỷ số hiệp 1 là Pháp 1 – 0 Uruguay).

Trận này:

Trương Thế A chọn xỉu cược với Nguyễn Thanh Ng số tiền 3.000.000 đồng (tính cả trận). Kết quả Thế A thua số tiền 2.700.000đ.

Hiệp hai, Thế A cược tài 3.000.000 đồng, kết quả hòa (hiệp 2 quy định 01 trái là tài, xỉu hòa), chọn Uruguay cược với Ng số tiền 1.000.000 đồng. Kết quả chọn Uruguay hiệp hai thua 900.000 đồng, chọn tài hiệp hai hòa.

Lý Ký E chọn Pháp cược 1.700.000 đồng và chọn xỉu 700.000 đồng để cược với Nguyễn Thanh Ng. Kết quả chọn Pháp, Lý Ký E thắng 1.530.000 đồng, chọn xỉu thua 700.000 đồng.

Hiệp hai, Lý Ký E chọn Pháp cược với Nguyễn Thanh Ng số tiền 1.000.000 đồng, kết quả thắng được 900.000 đồng.

Như vậy số tiền đánh bạc của Trương Thế A là 7.000.000 đồng; của Lý Ký E là 5.830.000 đồng (tiền dùng để cược là 3.400.000 đồng, thắng 2.430.000 đồng); của Nguyễn Thanh Ng là 12.830.000 đồng.

Ngày 07/7/2018 trận đá bóng giữa Bỉ và Brazil: Brazil chấp Bỉ ½ trái; kết quả Bỉ 2 – Brazil 1 (hiệp hai Bỉ 0 – Brazil 1).

Trận này:

Trương Thế A chọn Brazil để cược (cả trận) với Nguyễn Thanh Ng số tiền 7.000.000 đồng, kết quả Thế A thua.

Hiệp hai, Trương Thế A chọn Brazil cược với Ng số tiền 3.000.000 đồng, kết quả Thế A thắng 2.700.000 đồng.

Lý Ký E chọn đội Brazil cược 3.200.000 đồng, xỉu 800.000 đồng, chọn Bỉ cược 500.000 đồng, cược cả trận với Nguyễn Thanh Ng. Kết quả Lý Ký E thua 4.000.000 đồng, chọn Bỉ 500.000 đồng thắng được 450.000 đồng.

Hiệp hai, Lý Ký E chọn Brazil 1.100.000 đồng, xỉu 5.500.000 đồng để cược với Nguyễn Thanh Ng. Kết quả, hiệp hai Brazil đá vào 01 trái, Lý Ký E thắng cả chọn Brazil và xỉu được số tiền 5.940.000 đồng.

Như vậy số tiền đánh bạc trong trận này của Trương Thế A là 12.700.000 đồng (số tiền bỏ ra cược là 10.000.000 đồng, thắng 2.700.000 đồng); của Lý Ký E là 17.490.000 đồng (trong đó tiền dùng để cá cược là 11.100.000 đồng, thắng cược 6.390.000 đồng); Nguyễn Thanh Ng là 30.190.000 đồng (trong đó nhận cược của Trương Thế A và Lý Ký E là 21.100.000 đồng, số tiền bỏ ra để trả cho Thế A và Ký E là 9.090.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 06/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu quyết định: Tuyên bố các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh (Phong), Nguyễn Thanh Ng, Quảng Trọng Kh, Trương Thế A, Lý Ký E, Võ Văn D và bị cáo Trương Hữu N phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Phan Văn U** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị

cáo bị bắt thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Kh** (Phong) 03 (ba) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Ng** 01 (một) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án, được đối trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Quảng Trọng Kh** 08 (tám) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. xử phạt bị cáo **Trương Thế A** 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Lý Ký E** 06 (sáu) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Võ Văn D** 03 (ba) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Trương Hữu N, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/02/2020, bị cáo Lý Ký E kháng cáo xin giảm án và xin hưởng án treo; ngày 18/02/2020, bị cáo Quảng Trọng Kh kháng cáo xin giảm án và xin mức hình phạt cải tạo không giam giữ; các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh kháng cáo xin hưởng án treo; các bị cáo Trương Thế A, Nguyễn Thanh Ng xin giảm án và hưởng án treo; ngày 21/02/2020, bị cáo Võ Văn D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ chứng cứ, áp dụng cho các bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; các bị cáo phạm tội nhiều lần, riêng bị cáo D có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với các bị cáo. Đối với bị cáo E có hoàn cảnh đặc biệt (có cha ruột và anh ruột là liệt sĩ, mẹ ruột là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng) nên cần xem xét chuyển hình phạt từ hình phạt tù sang cải tạo không giam giữ. Đối với bị cáo D do cấp sơ thẩm không căn cứ khoản nào của Điều 54 Bộ luật hình sự nên cấp phúc thẩm cần áp dụng thêm khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điều 355, Điều 356 và Điều 357 sửa một phần bản án sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Tòa án Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp lời khai của các bị cáo, trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, bị cáo Nguyễn Văn Kh cho rằng trận đá bóng giữa Pháp và Uruguay, diễn ra ngày 06/7/2018, trận này bị cáo chỉ cá cược với bị cáo U ở hiệp một với số tiền 20.000.000 đồng, hiệp hai bị cáo bắt Uruguay 25.000.000 đồng và chọn tài 200.000 đồng để cược với bị cáo Phan Văn U nhưng bị cáo U không nhận cược. Trận đá bóng giữa đội Bỉ và Brazil diễn ra ngày 07/7/2017 hiệp một bị cáo bắt đội Brazil 30.200.000 đồng và chọn tài 400.000 đồng để cược với bị cáo Phan Văn U, bị cáo Phan Văn U cũng không nhận cá cược với bị cáo, trận này bị cáo chỉ cá cược với bị cáo Phan Văn U hiệp hai với số tiền là 20.000.000 đồng. Bị cáo Phan Văn U thừa nhận lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Kh về số tiền cá cược ở hai trận đấu như đã nêu trên là đúng. Xét lời trình bày của các bị cáo Phan Văn U và Nguyễn Văn Kh, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, các lời khai của bị cáo Nguyễn Văn Kh tại các bút lục 340-344, 364 phù hợp với bản tự khai và các lời khai khác của bị cáo Phan Văn U tại các bút lục 396, 401, 409 về việc có nhận đặt cược tại hai trận đá bóng này và phù hợp với biên bản trích đoạn tin nhắn của bị cáo Kh với bị cáo U tại bút lục 331 là có đặt cược và bị cáo U đồng ý, ngoài ra không có chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo Phan Văn U từ chối nhận đặt cược của bị cáo Nguyễn Văn Kh ở hai trận đấu nên trên nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận lời trình bày của các bị cáo Nguyễn Văn Kh và Phan Văn U.

Xét thấy, vì động cơ vụ lợi cá nhân, với ý thức xem thường pháp luật, từ ngày 04/7/2018 đến ngày 07/7/2018 tại huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh, Nguyễn Thanh Ng, Lý Ký E, Quảng Trọng Kh, Võ Văn D, Trương Thế A và Trương Hữu N nhiều lần đánh bạc trái phép dưới hình thức cá cược bóng đá thắng, thua bằng tiền với số tiền như cấp sơ thẩm đã kết luận là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh về tội "Đánh bạc" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; xét xử các bị cáo Nguyễn Thanh Ng, Quảng Trọng Kh, Trương Thế A, Lý Ký E, Võ Văn D, Trương Hữu N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là phù hợp, không oan sai.

[2] Xét kháng cáo xin giảm án của các bị cáo Quảng Trọng Kh, Trương Thế A, Nguyễn Thanh Ng, Lý Ký E; kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh, Trương Thế A, Nguyễn Thanh Ng, Võ Văn D, Lý Ký E; kháng cáo xin mức hình phạt cải tạo không giam giữ của bị cáo Quảng Trọng Kh, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi đánh bạc trái phép nhằm thắng, thua bằng tiền của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội mà còn là một trong những nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, là một trong những tệ nạn xã hội cần được bài trừ, nên việc điều tra, truy tố và xét

xử bị cáo về tội đánh bạc là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và có xem xét đến vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mà có mức hình phạt tương xứng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Riêng bị cáo Lý Ký E, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt, có cha ruột Lý Văn N và anh ruột (ông Lý Văn K1) là liệt sĩ, mẹ ruột bị cáo là bà Mai Thị Th được nhà nước phong tặng danh hiệu "Bà mẹ Việt Nam anh hùng", gia đình bị cáo giàu truyền thống cách mạng, do đó thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với gia đình có công, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần mức hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không có nghề nghiệp, chỉ buôn bán nhỏ không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo phải trích tiền để nộp ngân sách nhà nước.

Đối với ý kiến của bị cáo Quản Trọng Kh về việc ông nội bị cáo là ông Quản Trọng Th là người có công, bản thân bị cáo có thành tích trong công tác, đây không phải là chứng cứ mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh (Phong), Nguyễn Thanh Ng, Quảng Trọng Kh, Trương Thế A, Võ Văn D kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Lý ký E được miễn toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh (Phong), Nguyễn Thanh Ng, Quảng Trọng Kh, Trương Thế A, Võ Văn D. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Ký E. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 06/02/2020 Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh (Phong), Nguyễn Thanh Ng, Quảng Trọng Kh, Trương Thế A, Lý Ký E, Võ Văn D phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Phan Văn U** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn Kh** (Phong) 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh Ng** 01 (một) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018.

5. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Quảng Trọng Kh** 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Trương Thế A** 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

6. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Võ Văn D** 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

7. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Lý Ký E** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long nhận được bản án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lý Ký E cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thanh, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Lý Ký E phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và được miễn việc khấu trừ thu nhập hằng tháng kể từ ngày chấp hành hình phạt để sung quỹ nhà nước

Bị cáo Lý Ký Em phải thực hiện những nghĩa vụ quy định theo Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phan Văn U, Nguyễn Văn Kh (Phong), Nguyễn Thanh Ng, Quảng Trọng Kh, Trương Thế A, Võ Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2020/HS-ST ngày 06/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND H. Phước Long (02 bản);
- VKSND H. Phước Long (01 bản);
- CQĐT H. Phước Long (01 bản);
- Chi cục THADS H. Phước Long (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

Lê Thanh Danh